CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN (SAPHARCO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Tiền Giang, ngày 17 tháng 9 năm 2020

Hợp đồng số: **483/2020/SPC-VX**

Gói thầu: Gói thầu Mua Vắc xin sử dụng năm 2020 - 2021

Thuộc dự án: Mua vắc xin cho nghành Y tế Tiền Giang sử dụng năm 2020 – 2021

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội khóa 13 nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Thủ tướng chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-SYT ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Giám đốc Sở Y Tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Gói thầu Mua Vắc xin sử dụng năm 2020 – 2021 và thông báo chấp thuận HSDT và trao Thỏa thuận khung ngày 10 tháng 09 năm 2020 của Bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày 16 tháng 9 năm 2020;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư : TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ GÒ CÔNG

Địa chỉ : Đường Nguyễn Văn Côn, KP 1, Phường 3, TX. Gò Công, T. Tiền Giang

Điện thoại : 0273. 3841648

Fax : 0273. 3843931

E-mail : ytethixagocong@yahoo.com.vn

Tài khoản : 3714.0.1026598 tại Kho bạc nhà nước Gò Công

Mã Số thuế : 1200338895

Đại diện : **Trần Thị Minh Hà** - Chức vụ: **Phó Giám Đốc**

QĐ số: 2947/SYT-TCCB ngày 26 tháng 7 năm 2020

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu: **Công Ty TNHH Một Thành Viên Dược Sài Gòn**

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 124)

Fax : **028. 38261636**

E-mail : contract@sapharco.com

Tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế : 0300523385

Đại diện : **DS. Nguyễn Huy Quang** Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

Theo giấy uỷ quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 07 năm 2020

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Thư chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao thỏa thuận khung
3. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
4. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
5. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
6. Điều kiện chung của hợp đồng;
7. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của nhà thầu trúng thầu (nếu có);
8. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu sửa đổi hồ sơ mời thầu (nếu có);

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của

hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá hợp đồng: 496.598.500 VNĐ

   (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi sáu triệu năm trăm chín mươi tám nghìn năm trăm đồng).

2. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu.

Điều 6. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày 14/9/2021

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, Chủ đầu tư giữ 03 bộ, nhà thầu giữ 03 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau./.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU **KT. TỔNG GIÁM ĐỐC** **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**	**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA** **CHỦ ĐẦU TƯ** *[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*
M.S.D.N: 0300523385 - C.T.T.N.H.H CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN QUẬN 4 - T.P HỒ CHÍ MINH	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ GÒ CÔNG
NGUYỄN HUY QUANG	**Trần Thị Minh Hà**

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

(Kèm theo hợp đồng số: 483/2020/SPC-VX ngày 17 tháng 9 năm 2020)

STT	TÊN BIỆT DƯỢC	TÊN HOẠT CHẤT	HÀM LƯỢNG	NHÀ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT	SĐK	NHÓM	HẠN DÙNG	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (CÓ VAT)	THÀNH TIỀN (Có VAT)
01	**VAXIGRIP (0,5ML)**	Virus cúm, tách ra từ các hạt virion, bất hoạt 15mcg HA/0,5ml.	0,5ml	Sanofi Pasteur	Pháp	QLVX-0646-13 (Công văn duy trì hiệu lực số đăng ký số 1245/QLD-ĐK ngày 10/02/2020)	**1**	12 Tháng	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 0,5ml vắc xin	Bơm Tiêm	100	**215.985**	21.598.500
02	**HEXAXIM**	Mỗi liều 0,5ml chứa: * Giải độc tố bạch hầu: không dưới 20 IU; * Giải độc tố uốn ván: không dưới 40 IU; * Kháng nguyên Bordetella pertussis: Giải độc tố ho gà (PT) 25mcg, Ngưng kết tố hồng cầu dạng sợi (FHA): 25mcg; * Virus bại liệt (bất hoạt): - Týp 1 (Mahoney): 40 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 2 (MEF-1): 8 đơn vị kháng nguyên D, - Týp 3 (Saukett): 32 đơn vị kháng nguyên D, * Kháng nguyên bề mặt viêm gan B: 10mcg; * Polysaccharide của Haemophillus influenzae týp b (Polyribosylribitol Phosphate) 12mcg cộng hợp với protein uốn ván 22-36 mcg.	0,5ml	Sanofi Pasteur	Pháp	QLVX-1076-17	**1**	36 Tháng	Hộp 1 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 2 kim tiêm; Hộp 10 bơm tiêm nạp sẵn 1 liều 0,5ml và 20 kim tiêm; Hộp 10 lọ, lọ 1 liều 0,5ml	Bơm Tiêm	500	**824.000**	412.000.000
03	**EUVAX B**	Kháng nguyên bề mặt của virus viêm gan B (HbsAg) 10mcg/0,5ml/1 liều	10mcg/ 0,5ml	LG Chem, Ltd.	Hàn Quốc	QLVX-933-16	**2**	36 Tháng	Hộp 1 lọ, lọ 1 liều 0,5ml	Lọ	1.000	**63.000**	63.000.000
Tổng cộng 03 mặt hàng													**496.598.500**

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0300525... C.T.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN QUẬN 4 - T.P HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Huy Quang

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ

Chương VI. ĐIỀU KIỆN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG

1. Định nghĩa	Trong hợp đồng này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1.1. "Chủ đầu tư" là tổ chức được quy định tại **ĐKCT**; 1.2. "Hợp đồng" là thỏa thuận giữa Chủ đầu tư và nhà thầu, thể hiện bằng văn bản, được hai bên ký kết, bao gồm cả phụ lục và tài liệu kèm theo; 1.3. "Nhà thầu" là nhà thầu trúng thầu (có thể là nhà thầu độc lập hoặc liên danh) và được quy định tại **ĐKCT**; 1.4. "Nhà thầu phụ" là một cá nhân hay tổ chức có tên trong danh sách các nhà thầu phụ do nhà thầu chính đề xuất trong HSDT hoặc nhà thầu thực hiện các phần công việc mà nhà thầu chính đề xuất trong HSDT; ký Hợp đồng với nhà thầu chính để thực hiện một phần công việc trong Hợp đồng theo nội dung đã kê khai trong HSDT được Chủ đầu tư chấp thuận; 1.5. "Tài liệu Hợp đồng" nghĩa là các tài liệu được liệt kê trong Hợp đồng, bao gồm bất kỳ bản sửa đổi, bổ sung nào của Hợp đồng; 1.6. "Giá hợp đồng" là tổng số tiền ghi trong hợp đồng cho việc cung cấp thuốc và dịch vụ liên quan. Giá hợp đồng đã bao gồm tất cả các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có); 1.7. "Ngày" là ngày dương lịch; tháng là tháng dương lịch; 1.8. "Hoàn thành" là việc Nhà thầu hoàn tất các dịch vụ liên quan theo các điều khoản và điều kiện quy định tại Hợp đồng; 1.9. "Địa điểm dự án" là địa điểm được quy định tại **ĐKCT**.
2. Thứ tự ưu tiên	Các tài liệu cấu thành Hợp đồng được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên sau đây: 2.1. Hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng; 2.2. Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng; 2.3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; 2.4. ĐKCT; 2.5. ĐKC; 2.6. HSDT và các văn bản làm rõ HSDT của Nhà thầu; 2.7. HSMT và các tài liệu sửa đổi HSMT (nếu có); 2.8. Các tài liệu khác quy định tại **ĐKCT**.
3. Luật và ngôn ngữ	Luật điều chỉnh hợp đồng là luật Việt Nam, ngôn ngữ của hợp đồng là tiếng Việt.
4. Ủy quyền	Trừ khi có quy định khác trong **ĐKCT**, Chủ đầu tư có thể ủy quyền thực hiện bất kỳ trách nhiệm nào của mình cho người khác, sau khi thông báo bằng văn bản cho Nhà thầu và có thể rút lại quyết định ủy quyền sau khi đã

	thông báo bằng văn bản cho Nhà thầu.
5. Thông báo	5.1. Bất cứ thông báo nào của một bên gửi cho bên kia liên quan đến hợp đồng phải được thể hiện bằng văn bản, theo địa chỉ quy định tại **ĐKCT**. 5.2. Thông báo của một bên sẽ được coi là có hiệu lực kể từ ngày bên kia nhận được hoặc theo ngày hiệu lực nêu trong thông báo, tùy theo ngày nào đến muộn hơn.
6. Bảo đảm thực hiện hợp đồng	6.1. Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được nộp lên Chủ đầu tư không muộn hơn ngày quy định tại Thư chấp thuận HSDT và trao hợp đồng. Bảo đảm thực hiện hợp đồng được áp dụng theo hình thức, giá trị và hiệu lực quy định tại **ĐKCT**. 6.2. Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định tại **ĐKCT**.
7. Nhà thầu phụ	7.1. Nhà thầu được ký kết hợp đồng với các nhà thầu phụ trong danh sách các nhà thầu phụ quy định tại **ĐKCT** để thực hiện một phần công việc nêu trong HSDT. Việc sử dụng nhà thầu phụ sẽ không làm thay đổi các nghĩa vụ của nhà thầu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về khối lượng, chất lượng, tiến độ và các nghĩa vụ khác đối với phần việc do nhà thầu phụ thực hiện. Việc thay thế, bổ sung nhà thầu phụ ngoài danh sách các nhà thầu phụ đã được nêu tại Mục này chỉ được thực hiện khi có lý do xác đáng, hợp lý và được Chủ đầu tư chấp thuận. 7.2. Nhà thầu không được sử dụng nhà thầu phụ cho các công việc khác ngoài công việc kê khai sử dụng nhà thầu phụ nêu trong HSDT. 7.3. Yêu cầu khác về nhà thầu phụ quy định tại **ĐKCT**.
8. Giải quyết tranh chấp	8.1. Chủ đầu tư và nhà thầu có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải. 8.2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian quy định tại **ĐKCT** kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế được quy định tại **ĐKCT**.
9. Phạm vi cung cấp	Thuốc phải được cung cấp theo quy định tại Chương V - Phạm vi cung cấp và được đính kèm thành Phụ lục bảng giá hợp đồng và là một bộ phận không tách rời của hợp đồng này, bao gồm các loại thuốc mà nhà thầu phải cung cấp cùng với đơn giá của các loại thuốc đó.
10. Tiến độ cung cấp thuốc, lịch hoàn thành các dịch vụ liên quan	Tiến độ cung cấp thuốc và lịch hoàn thành các dịch vụ liên quan (nếu có) phải được thực hiện theo quy định tại Mục 1 Chương V - Phạm vi cung cấp. Nhà thầu phải cung cấp các hóa đơn và/hoặc các chứng từ tài liệu khác theo quy định tại **ĐKCT**.

(nếu có) và tài liệu chứng từ	
11. Trách nhiệm của Nhà thầu	Nhà thầu phải cung cấp toàn bộ thuốc và các Dịch vụ liên quan (nếu có) trong Phạm vi cung cấp quy định tại Mục 9 ĐKC và theo tiến độ cung cấp thuốc, lịch hoàn thành các dịch vụ liên quan quy định tại Mục 10 ĐKC.
12. Loại hợp đồng và giá hợp đồng	12.1. Loại hợp đồng theo quy định tại **ĐKCT**. 12.2. Giá hợp đồng quy định tại **ĐKCT** là toàn bộ chi phí để thực hiện hoàn thành việc cung cấp thuốc và dịch vụ liên quan của gói thầu nêu trong Bảng giá hợp đồng trên cơ sở bảo đảm tiến độ, chất lượng theo đúng yêu cầu của gói thầu. Giá hợp đồng đã bao gồm toàn bộ các chi phí về thuế, phí, lệ phí (nếu có). 12.3. Bảng giá hợp đồng quy định tại Phụ lục bảng giá hợp đồng là một bộ phận không tách rời của hợp đồng này, bao gồm phạm vi cung cấp và thành tiền của các hạng mục.
13. Điều chỉnh giá hợp đồng và khối lượng hợp đồng	Việc điều chỉnh giá hợp đồng và khối lượng hợp đồng thực hiện theo quy định tại **ĐKCT**.
14. Điều chỉnh thuế	Việc điều chỉnh thuế thực hiện theo quy định tại ĐKCT.
15. Thanh toán	15.1. Việc thanh toán thực hiện theo quy định tại ĐKCT. Trường hợp Chủ đầu tư thanh toán chậm, Nhà thầu sẽ được trả lãi trên số tiền thanh toán chậm vào lần thanh toán kế tiếp. Lãi suất thanh toán chậm được tính từ ngày mà lẽ ra phải thanh toán cho đến ngày thanh toán thực tế và mức lãi suất áp dụng là mức lãi suất hiện hành đối với các khoản vay thương mại bằng VND. 15.2. Đồng tiền thanh toán là: VND.
16. Bản quyền	Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến thuốc mà nhà thầu đã cung cấp cho Chủ đầu tư.
17. Sử dụng các tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng	17.1. Nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Chủ đầu tư, Nhà thầu không được tiết lộ nội dung của hợp đồng cùng như đặc tính kỹ thuật, thông tin do Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư đưa ra cho bất cứ ai không phải là người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng. Việc nhà thầu cung cấp các thông tin cho người có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng được thực hiện theo chế độ bảo mật và trong phạm vi cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng này. 17.2. Nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư, nhà thầu không được sử dụng bất cứ thông tin hoặc tài liệu nào quy định tại Mục 17.1 ĐKC

	này vào mục đích khác trừ khi vì mục đích thực hiện hợp đồng. 17.3. Các tài liệu quy định tại Mục 17.1 ĐKC thuộc quyền sở hữu của Chủ đầu tư. Khi Chủ đầu tư có yêu cầu, nhà thầu phải trả lại cho Chủ đầu tư các tài liệu này (bao gồm cả các bản chụp) sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng.
18. Thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn	Thuốc được cung cấp theo Hợp đồng này sẽ phải tuân theo các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn đề cập tại Mục 2 Chương VI - Phạm vi cung cấp;
19. Đóng gói thuốc	Nhà thầu sẽ phải đóng gói thuốc đúng yêu cầu quy định tại **ĐKCT** phù hợp với từng loại phương tiện vận chuyển để chuyển thuốc từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định. Việc đóng gói phải bảo đảm thuốc không bị hư hỏng do va chạm trong khi bốc dỡ vận chuyển và các tác động khác của môi trường. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến điều kiện vận chuyển như khoảng cách, phương tiện vận chuyển, điều kiện cơ sở hạ tầng... từ nơi xuất hàng đến địa điểm giao hàng quy định.
20. Bảo hiểm	Thuốc cung cấp theo hợp đồng phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình sản xuất, vận chuyển, lưu kho và giao hàng theo những nội dung được quy định tại **ĐKCT**.
21. Vận chuyển và các dịch vụ phát sinh	Yêu cầu về vận chuyển thuốc và các yêu cầu khác được quy định tại **ĐKCT**.
22. Kiểm tra và thử nghiệm thuốc	22.1. Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm thuốc được cung cấp để khẳng định thuốc đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng. Nội dung, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm được quy định tại **ĐKCT**. 22.2. Bất kỳ thuốc nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối.
23. Bồi thường thiệt hại	Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 25 ĐKC, nếu nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền bồi thường tương ứng với % giá trị công việc chậm thực hiện như quy định tại **ĐKCT** tính cho mỗi tuần chậm thực hiện hoặc khoảng thời gian khác như thỏa thuận cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến % tối đa như quy định tại **ĐKCT**. Khi đạt đến mức tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 28 ĐKC.
24. Yêu cầu chất lượng và hạn sử dụng thuốc	24.1. Nhà thầu bảo đảm rằng thuốc được cung cấp bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn đã cấp phép lưu hành và bảo đảm còn hạn sử dụng, trừ khi có quy định khác nêu tại **ĐKCT**. Ngoài ra, nhà thầu cũng phải bảo đảm rằng

	thuốc được cung cấp theo hợp đồng sẽ không có các khuyết tật nảy sinh có thể dẫn đến những bất lợi trong quá trình sử dụng bình thường của thuốc. 24.2. Yêu cầu về hạn sử dụng đối với thuốc quy định tại **ĐKCT**.
25. Bất khả kháng	25.1. Trong hợp đồng này, bất khả kháng được hiểu là những sự kiện nằm ngoài tầm kiểm soát và khả năng lường trước của các bên, chẳng hạn như: chiến tranh, bạo loạn, đình công, hỏa hoạn, thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh, cách ly do kiểm dịch. 25.2. Khi xảy ra trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải kịp thời thông báo bằng văn bản cho bên kia về sự kiện đó và nguyên nhân gây ra sự kiện. Đồng thời, chuyển cho bên kia giấy xác nhận về sự kiện bất khả kháng đó được cấp bởi một tổ chức có thẩm quyền tại nơi xảy ra sự kiện bất khả kháng. Trong khoảng thời gian không thể thực hiện hợp đồng do điều kiện bất khả kháng, Nhà thầu theo hướng dẫn của Chủ đầu tư vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và phải tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng. Trong trường hợp này, Chủ đầu tư phải xem xét để bồi hoàn cho Nhà thầu các khoản phụ phí cần thiết và hợp lý mà họ phải gánh chịu. 25.3. Một bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc bị chấm dứt hợp đồng. Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Mục 8 ĐKC.
26. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng	26.1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: a) Thay đổi phương thức vận chuyển hoặc đóng gói; b) Thay đổi địa điểm giao hàng; c) Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng; d) Thay đổi thuốc trúng thầu; đ) Các nội dung khác quy định tại **ĐKCT**. 26.2. Chủ đầu tư và nhà thầu sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng trong trường hợp hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng.
27. Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng	Tiến độ thực hiện hợp đồng chỉ được điều chỉnh trong trường hợp sau đây: 27.1. Trường hợp bất khả kháng, không liên quan đến vi phạm hoặc sơ suất của các bên tham gia hợp đồng;

	27.2. Thay đổi phạm vi cung cấp, biện pháp cung cấp do yêu cầu khách quan làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng; 27.3. Trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng mà không làm kéo dài tiến độ hoàn thành dự án thì các bên tham gia hợp đồng thỏa thuận, thống nhất việc điều chỉnh. Trường hợp điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng làm kéo dài tiến độ hoàn thành dự án thì phải báo cáo người có thẩm quyền xem xét, quyết định. 27.4. Các trường hợp khác quy định tại **ĐKCT**.
28. Chấm dứt hợp đồng	28.1. Chủ đầu tư hoặc nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau: a) Nhà thầu không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Chủ đầu tư gia hạn; b) Chủ đầu tư hoặc Nhà thầu bị phá sản hoặc phải thanh lý tài sản để tái cơ cấu hoặc sáp nhập; c) Có bằng chứng cho thấy Nhà thầu đã vi phạm một trong các hành vi bị cấm quy định tại Điều 89 Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 trong quá trình đấu thầu hoặc thực hiện Hợp đồng; d) Các hành vi khác quy định tại **ĐKCT**. 28.2. Trong trường hợp Chủ đầu tư chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng theo điểm a Mục 28.1 ĐKC thì nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này. Tuy nhiên, nhà thầu vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng do mình thực hiện. 28.3. Trong trường hợp Chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng theo quy định tại điểm b Mục 28.1 ĐKC, Chủ đầu tư không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Chủ đầu tư được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **ĐKCT** phải được Bên mời thầu ghi đầy đủ trước khi phát hành HSMT.

ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: **TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ GÒ CÔNG**
ĐKC 1.3	Nhà thầu: **CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN**
ĐKC 1.9	Địa điểm Dự án/Điểm giao hàng cuối cùng là: Kho khoa dược của các cơ sở khám chữa bệnh.
ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: -Thỏa thuận khung của Trung tâm mua sắm công ngành Y tế với nhà thầu trúng thầu. -Thư chấp thuận hồ sơ dự thầu và trao hợp đồng. -Bảo lãnh thực hiện hợp đồng.
ĐKC 4	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư (cơ sở khám chữa bệnh) theo địa chỉ dưới đây: Người nhận: **TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ GÒ CÔNG** ((KHOA DƯỢC) Địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Côn, KP 1, Phường 3, TX. Gò Công, T Tiền Giang Điện thoại: 0273. 3841648 Fax: 0273. 3843931 E-mail: ytethixagocong@yahoo.com.vn
ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: *Nhà thầu cung cấp một đảm bảo thực hiện hợp đồng theo hình thức Thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hợp pháp tại Việt Nam phát hành hoặc theo hình thức chuyển khoản, tiền mặt. Trường hợp Nhà thầu nộp Thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành thì phải là bảo đảm không có điều kiện (trả tiền khi có yêu cầu, theo Mẫu số 17 Chương VIII - Biểu mẫu hợp đồng).* - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 5% Giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến khi toàn bộ thuốc được bàn giao, hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng theo quy định

ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: *20 ngày kể từ ngày hợp đồng được thanh lý.*
ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng.
ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng.
ĐKC 8.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: *20 ngày làm việc.* Giải quyết tranh chấp: *Nếu tranh chấp không giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian 20 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì một trong hai bên có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra Tòa án kinh tế tỉnh Tiền Giang giải quyết, chi phí giải quyết do bên thua kiện chi trả.*
ĐKC 10	Nhà thầu phải cung cấp các thông tin tài liệu sau đây về việc vận chuyển thuốc: - Hóa đơn thuốc và phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng. - Yêu cầu vận chuyển: Thuốc phải được bảo quản đúng theo điều kiện bảo quản ghi trên nhãn thuốc trong suốt quá trình vận chuyển. Chủ đầu tư phải nhận được các tài liệu chứng từ nói trên trước khi thuốc đến nơi, nếu không Nhà thầu sẽ phải chịu trách nhiệm về bất kỳ chi phí nào phát sinh do việc này.
ĐKC 12.1	Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
ĐKC 12.2	Giá hợp đồng: Giá trúng thầu.
ĐKC 13	Điều chỉnh giá hợp đồng và khối lượng hợp đồng: a) Việc điều chỉnh giá hợp đồng chỉ được áp dụng trong thời gian hợp đồng còn hiệu lực; b) Thời điểm điều chỉnh: .Cách điều chỉnh đơn giá: chỉ áp dụng điều chỉnh giảm; căn cứ niêm yết giá kê khai lại (thấp hơn đơn giá trúng thầu); Trung tâm sẽ thông báo cho các cơ sở y tế, trên cơ sở đó Nhà thầu sẽ ký phụ lục hợp đồng với các cơ sở khám chữa bệnh để thực hiện. c) Điều chỉnh khối lượng: -- Đối với những khối lượng hàng hóa trong bảng giá hợp đồng, các cơ sở y tế được phép thực hiện chênh lệch tăng không quá 20% khối lượng quy định ban đầu; và phải sử dụng ≥ 80% khối lượng hợp đồng; phần khối lượng giảm quyết toán giảm theo giá hợp đồng. - Những khối lượng phát sinh ngoài điều kiện quy định điều chỉnh ban đầu của hợp đồng hoặc trường hợp cần phải có sự tham gia của cả hai bên trong hợp đồng để ngăn ngừa, khắc phục các rủi ro thuộc trách nhiệm một bên thì hai bên cùng bàn bạc thống nhất biện pháp xử lý.

ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: *không được phép (không áp dụng điều chỉnh thuế do giá trúng thầu đã bao gồm thuế).*
ĐKC 15.1	Phương thức thanh toán: *Chuyển khoản. Số lần thanh toán là nhiều lần trong quá trình thực hiện hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành hợp đồng. Thời hạn thanh toán trong vòng không quá 90 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu.*
ĐKC 19	Đóng gói thuốc: - Thuốc phải được đóng gói đúng quy cách theo kết quả trúng thầu được phê duyệt. - Thuốc được đóng gói đúng yêu cầu (trong thùng còn nguyên đai, nguyên kiện đối với hàng chẵn); còn nguyên nhãn, mác (không được cạo sửa, tẩy xóa). - Thông tin về thuốc phải được ghi trên bao bì đóng gói, có các chỉ dẫn cho việc bốc dỡ, vận chuyển, bảo quản.
ĐKC 20	Nội dung bảo hiểm: - Trong trường hợp xảy ra sự cố nguy hại đến người bệnh do sử dụng thuốc của nhà thầu cung cấp thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm bồi thường về vật chất và tinh thần cho người bệnh theo sự thỏa thuận với người bệnh. - Phù hợp với quy định của pháp luật cũng như phù hợp với các điều kiện thương mại được áp dụng
ĐKC 21	Yêu cầu về vận chuyển thuốc: - Nhà thầu phải đảm bảo cung cấp đủ thuốc đến tận kho khoa dược của các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh. - Trong suốt quá trình vận chuyển, thuốc phải được đảm bảo điều kiện bảo quản. - Trong trường hợp thuốc giao không đảm bảo đúng các điều kiện quy định được ghi bao bì của thuốc, các cơ sở khám chữa bệnh sẽ không tiếp nhận, trả lại nhà thầu và yêu cầu nhà thầu cung cấp lại, chi phí phát sinh do nhà thầu chi trả. Các yêu cầu khác: Trong trường hợp thuốc do nhà thầu cung cấp không đạt chất lượng, nhà thầu phải chịu trách nhiệm thu hồi và cung cấp lại thuốc đạt chất lượng theo yêu cầu của HSMT.
ĐKC 22.1	Kiểm tra, thử nghiệm thuốc: Các cơ sở khám chữa bệnh ký hợp đồng với nhà thầu có quyền yêu cầu kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa khi cần thiết.

	Việc kiểm tra, thử nghiệm thuốc phù hợp với yêu cầu quy định tại Chương V - Phạm vi cung cấp. Nếu có nghi ngờ về chất lượng, Chủ đầu tư có thể sử dụng kinh phí của mình kiểm tra, thử nghiệm thuốc ở từng giai đoạn như: trước khi giao thuốc, khi thuốc đến... Trường hợp chất lượng thuốc không đảm bảo theo hợp đồng Nhà thầu chịu trách nhiệm, chi trả chi phí kiểm nghiệm, cung cấp thuốc khác thay thế cho chủ đầu tư trong vòng 48 giờ, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật.
ĐKC 23	- Trong trường hợp Chủ đầu tư chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng theo điểm a Mục 28.1 ĐKC thì nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này, hoặc bồi thường cho chủ đầu tư 5% giá trị hợp đồng bị chấm dứt (tùy theo thương thảo giữa 2 bên) ; mặt khác nhà thầu bị tịch thu Bảo đảm thực hiện hợp đồng. Tuy nhiên nhà thầu vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng do mình thực hiện Ghi chú: Chi phí vượt trội bao gồm chi phí lựa chọn lại nhà thầu khác và chi phí chênh lệch tăng đơn giá thuốc do Nhà thầu không thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng . -Mức khấu trừ: 2%/tuần tính trên giá trị công việc chậm thực hiện cho mỗi tuần chậm trễ tính cho từng mặt hàng. Tổng thời gian chậm trễ trong quá trình thực hiện hợp đồng không quá 5 tuần. Nếu quá 5 tuần sẽ chuyển sang chấm dứt hợp đồng theo mục a khoản 28.1 Điều kiện chung.
ĐKC 24.1	Nội dung yêu cầu bảo đảm khác đối với thuốc: không yêu cầu.
ĐKC 24.2	Yêu cầu về chất lượng và hạn sử dụng: - Đảm bảo còn hạn sử dụng: Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. - Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh trong quá trình sử dụng thuốc: cần nêu thời gian Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc phát sinh; thời hạn Nhà thầu phải tiến hành khắc phục thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.... đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật.
KC 26.1 (d)	Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng:

	Trong trường hợp thuốc dự thầu có thay đổi trong quá trình đấu thầu hoặc cung ứng thuốc trúng thầu, Chủ đầu tư có thể xem xét để nhà thầu thay thế thuốc, cụ thể: - Thay đổi liên quan tên thuốc; tên nhà máy sản suất; qui cách đóng gói trong quá trình lưu hành nhưng số giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu không thay đổi - Thay đổi số giấy đăng ký lưu hành hoặc được cấp giấy phép nhập khẩu mới nhưng các thông tin khác không thay đổi (tên thuốc, nhà sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng,tuổi thọ, phân nhóm thuốc dự thầu; Riêng tiêu chuẩn chất lượng chất lượng có thể thay đổi nhưng nhưng mức tiêu chuẩn và các chỉ tiêu chất lượng không được thấp hơn thuốc đã trúng thầu (hoặc chào trong hồ sơ dự thầu) hoặc được cập nhật phiên bản mới của dược điển) Khi thực hiện thay thế thuốc, nhà thầu phải cung cấp tất cả các thông tin cần thiết để Bên mời thầu có thể đánh giá việc thay thế, bao gồm: bản sao (có dấu xác nhận của nhà thầu) Giấy phép lưu hành sản phẩm (MA) hoặc Giấy chứng nhận sản phẩm dược (CPP), các công văn cho phép thay đổi, bổ sung của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có), mẫu nhãn hoặc Tờ hướng dẫn sử dụng có dấu xác nhận của cơ quan cấp phép và thuyết minh về tiêu chuẩn chất lượng không thay đổi của thuốc dự thầu, thuốc đề xuất thay thế.
ĐKC 27.4	Các trường hợp khác: không áp dụng.
KC 28.1 (d)	Các hành vi khác: không áp dụng.

483/2020/SPC-VX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, Ngày 16 tháng 9 năm 2020

BIÊN BẢN THƯƠNG THẢO VÀ HOÀN THIỆN HỢP ĐỒNG

Gói thầu: Gói thầu Mua Vắc xin sử dụng năm 2020 – 2021

Thuộc dự án: Mua vắc xin cho nghành Y tế Tiền Giang sử dụng năm 2020 – 2021

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/6/2015 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Căn cứ Quyết định số 1379/QĐ-SYT ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Giám đốc Sở Y Tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Gói thầu Mua Vắc xin sử dụng năm 2020 – 2021

-Căn cứ Công văn số 971/TTMSC-ĐT ngày 09/09/2020 của Trung tâm Mua sắm công ngành Y tế Tiền Giang về việc thông báo thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu **Gói thầu Mua Vắc xin sử dụng năm 2020 – 2021**

-Căn cứ Văn bản thỏa thuận khung số: /TTK-TTMSC ngày 15/09/2020 của Trung tâm Mua sắm công ngành Y tế và nhà thầu về thỏa thuận cung cấp hàng hóa

Hôm nay, vào lúc 9 giờ ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại Trung tâm Y tế thành phố Mỹ Tho. Chúng tôi, đại diện cho các bên thương thảo hợp đồng, gồm có:

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên A)

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN

Địa chỉ : 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại : 18002033, 028.71079879; 028.39400388 (bấm 124)

Fax : 028. 38261636

E-mail : contract@sapharco.com

Tài khoản : 13010001883317 (VND), tại ngân hàng TMCP Đầu Tư & Phát Triển Việt Nam (BIDV), Chi nhánh: sở giao dịch 2 TP. Hồ Chí Minh

Mã số thuế: 0300523385

Đại diện : **Nguyễn Huy Quang** Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

Theo giấy uỷ quyền số 125/UQ-SPC-NSHC ngày 21 tháng 07 năm 2020

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên B)

Tên chủ đầu tư: : **TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ GÒ CÔNG**

Địa chỉ : Đường Nguyễn Văn Côn, KP 1, Phường 3, TX. Gò Công, T. Tiền Giang

Điện thoại : 0273. 3841648

Fax : 0273. 3843931

E-mail : ytethixagocong@yahoo.com.vn

Tài khoản : 3714.0.1026598 tại Kho bạc nhà nước Gò Công

Mã Số thuế : 1200338895

Đại diện : Trần Thị Minh Hà - Chức vụ: Phó Giám Đốc

QĐ số: 2947/SYT-TCCB ngày 26 tháng 7 năm 2020

Hai bên cùng thương thảo để thống nhất một số vấn đề về hợp đồng cung cấp hàng hoá với các nội dung như sau :

1. Về giá cả, thời gian, địa điểm giao hàng và hạn dùng của hàng hóa:

- Giá trúng thầu: Giá trúng thầu là giá cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, tính bằng đồng Việt Nam (Trường hợp giá thị trường thấp hơn giá trúng thầu mua sắm tập trung, các cơ sở khám chữa bệnh đàm phán với nhà thầu để giảm giá cho phù hợp với giá thị trường)

3. Giá trị hợp đồng: 496.598.500 VNĐ

(Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi sáu triệu năm trăm chín mươi tám nghìn năm trăm đồng).

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- Nhà thầu trúng thầu sẽ ký hợp đồng mua bán với Trung tâm Y tế thành phố Mỹ Tho.

- Số lượng của từng mặt hàng nêu trong danh mục trúng thầu là số lượng kế hoạch của Trung tâm. Số lượng sẽ mua theo nhu cầu sử dụng thực tế trên cơ sở các dự trù mua sắm của Trung tâm.

- Nhà thầu trúng thầu chịu trách nhiệm giao hàng đến tận kho Vacxin của Trung tâm Y tế thành phố Mỹ Tho theo dự trù từng đợt của bên mua và đảm bảo điều kiện bảo quản hàng hóa ghi trên nhãn.

- Thời gian giao hàng: Không quá 48 giờ kể từ lúc nhà thầu nhận được đơn đặt hàng của Bên A.

2. Về bảo lãnh thực hiện hợp đồng:

Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: **24.829.925 đồng** (5% giá trị hợp đồng). (**Bằng chữ: Hai mươi bốn triệu tám trăm hai mươi chín nghìn chín trăm hai mươi lăm đồng)**

Hình thức: Đặt cọc bằng Séc hoặc bằng tiền mặt hoặc thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

3. Về phương thức thanh toán:

- Thanh toán bằng hình thức chuyển khoản: Trong vòng 90 ngày làm việc kể từ ngày Bên A đã nhận hàng với đầy đủ hóa đơn chứng từ hợp lệ. Bên A sẽ thực hiện việc chuyển khoản cho Bên B bằng đủ số tiền theo Hóa đơn của từng đợt nhận hàng.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 14/9/2021

- Hiệu lực hợp đồng đến hết ngày 14/9/2021

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ cùng ngày.

Biên bản thương thảo này được lập thành 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên mua giữ 03 bản, bên bán giữ 03 bản và là một thành phần của hợp đồng chính thức sẽ được ký giữa hai bên.

ĐẠI DIỆN BÊN A **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**	**ĐẠI DIỆN BÊN B** **GIÁM ĐỐC**
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ GÒ CÔNG
NGUYỄN HUY QUANG	**Trần Thị Minh Hà**